

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8-VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2025/DS-ST
Ngày: 25/9/2025
V/v “Tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8-VĨNH LONG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tường Bích.
2. Bà Huỳnh Thị Bích Vân.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8-Vĩnh Long.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2025, tại Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân khu vực 8-Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số: 69/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 187/2025/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 9 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 129/2025/QĐST-DS ngày 22 tháng 9 năm 2025, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà **Đặng Thị D**, sinh năm 1995 - Chủ hộ kinh doanh Đại lý Hưng LP.

Địa chỉ: Tổ 6, ấp 4 Cây Trôm, xã BĐ, tỉnh Vĩnh Long.

Bà Đặng Thị D, sinh năm 1995 - Chủ hộ kinh doanh Đại lý Hưng LP ủy quyền cho bà Phan Kỳ D, sinh năm 2001, địa chỉ: Số 74/2, ấp An Hội B, xã AQ, tỉnh Vĩnh Long.

Bà Phan Kỳ D có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 25/9/2025.

* **Bị đơn:** 1/ Lê Văn Vũ E, sinh năm 1964 (Vắng mặt).

2/ Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1969 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp 6, xã BĐ, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28/4/2025, những lời khai tiếp theo trong quá trình tố tụng, người được nguyên đơn Đặng Thị D, sinh năm 1995 - Chủ hộ kinh doanh Đại lý Hưng LP ủy quyền, bà Đặng Thị D trình bày:

Vào ngày 06/5/2022, giữa bà Đặng Thị D là chủ hộ kinh doanh Hưng LP có ký kết hợp đồng mua bán tài sản với bên bị đơn Lê Văn Vũ E, Nguyễn Thị P, cụ thể bên nguyên đơn bán thức ăn nuôi tôm, hóa chất và thuốc nuôi tôm cho bị đơn Lê Văn Vũ E, Nguyễn Thị P. Hai bên thỏa thuận, bên nguyên đơn giao cho bị đơn Lê Văn Vũ E, Nguyễn Thị P, thức ăn nuôi tôm, hóa chất và thuốc nuôi tôm, sau mỗi lần nhận hàng, bên bị đơn ký tên xác nhận việc nhận hàng, thời hạn thanh toán là cuối mỗi vụ thu tôm (Sau khi thu hoạch tôm). Tuy nhiên, bị đơn Lê Văn Vũ E, Nguyễn Thị P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận. Đến ngày 11/11/2022, hai bên đã ngừng giao dịch, lý do bị đơn không thực hiện việc trả nợ cho nguyên đơn. Sau đó, bên nguyên đơn nhiều lần liên hệ với bị đơn Lê Văn Vũ E, Nguyễn Thị P để yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ nhưng bị đơn né tránh, không thực hiện. Đến ngày 11/11/2022, bên bị đơn Lê Văn Vũ E, Nguyễn Thị P còn nợ lại nguyên đơn số tiền 69.847.000 đồng (Sáu mươi chín triệu tám trăm bốn mươi bảy nghìn đồng).

Trong quá trình tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bà Đặng Thị D yêu cầu xét xử buộc mà ông Lê Văn Vũ E và bà Nguyễn Thị P phải có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho bà Đặng Thị D - chủ hộ kinh doanh đại lý Hưng LP số tiền mua thức ăn nuôi tôm, hóa chất và thuốc nuôi tôm còn thiếu là 69.847.000 đồng (Sáu mươi chín triệu tám trăm bốn mươi bảy nghìn đồng). Đồng thời, yêu cầu tính tiền lãi từ ngày 11/11/2022 đến 25/9/2025, tổng thời gian tính lãi là 34 tháng 14 ngày, với lãi suất 10%/năm tương đương $0.83\%/tháng = 69.847.000 \times 0.83\% \times 34 \text{ tháng } 14 \text{ ngày} = 19.980.000 \text{ đồng}$ (Mười chín triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng).

Tổng cộng số tiền vốn và tiền lãi là: 69.847.000 đồng + 19.980.000 đồng = 89.827.000 đồng (Tám mươi chín triệu tám trăm hai mươi bảy nghìn đồng).

(Tài liệu, chứng cứ bên nguyên đơn giao nộp là hợp đồng mua bán ngày 06/5/2022, bảng đối chiếu xác nhận công nợ ngày 04/5/2022).

Trong suốt quá trình tố tụng, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng bị đơn Lê Văn Vũ E, Nguyễn Thị P từ chối tham gia tố tụng, bất hợp tác với Tòa án, đồng thời cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ và ý kiến, lời khai gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bà Phan Kỳ D có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; Bị đơn Lê Văn Vũ E, Nguyễn Thị P đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, do đó xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Trong năm 2022, bà Đặng Thị D là chủ hộ kinh doanh Hưng LP với bên bị đơn Lê Văn Vũ E, Nguyễn Thị P ký kết hợp đồng mua bán tài sản, cụ thể bên nguyên đơn bán thức ăn nuôi tôm, hóa chất và thuốc nuôi tôm cho bị đơn Lê Văn Vũ E, Nguyễn Thị P, đồng thời hai bên thỏa thuận, bị đơn Lê Văn Vũ E, Nguyễn Thị P phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ sau khi thu hoạch tôm xong, nhưng bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bên bị đơn Lê Văn Vũ E, Nguyễn Thị P đã thực hiện xong quyền nhận tài sản thức ăn nuôi tôm, hóa chất và thuốc nuôi tôm nhưng đến khi thu hoạch tôm, bên bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận là vi phạm Điều 430, 440 Bộ luật Dân sự năm 2015. Trong quá trình tố tụng, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng đối với bị đơn Lê Văn Vũ E, Nguyễn Thị P từ chối tham gia tố tụng, không hợp tác với tòa án trong quá trình giải quyết vụ việc. Bên bị đơn Lê Văn Vũ E, Nguyễn Thị P ký tên vào hợp đồng mua bán ngày 06/5/2022, bảng đối chiếu xác nhận công nợ ngày 04/5/2022, đồng thời cũng không cung cấp lời khai, tài liệu, chứng cứ chứng minh đã thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ đối với nguyên đơn. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Thị D là chủ hộ kinh doanh Hưng LP là có cơ sở nên được chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu tính tiền lãi của bên nguyên đơn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Do đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ trả nợ, bên bị đơn Lê Văn Vũ E, Nguyễn Thị P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, do đó nguyên đơn yêu cầu tính tiền lãi với mức lãi suất là 0,83%/tháng, thời gian tính lãi từ ngày 11/11/2022 (Ngày bên bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ), với thời gian tính lãi là 34 tháng 14 ngày là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Số tiền lãi được tính là $69.847.000 \times 0.83\% \times 34 \text{ tháng } 14 \text{ ngày} = 19.980.000 \text{ đồng}$ (Mười chín triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng).

Tổng cộng, số tiền vốn và tiền lãi là: $69.847.000 \text{ đồng} + 19.980.000 \text{ đồng} = 89.827.000 \text{ đồng}$ (Tám mươi chín triệu tám trăm hai mươi bảy nghìn đồng).

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn Lê Văn Vũ E, Nguyễn Thị P phải có nghĩa vụ chịu theo quy định. Tuy nhiên, Lê Văn Vũ E thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 280, 357, 430, 434, 440, 357; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Các điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 12, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị D, sinh năm 1995 - Chủ hộ kinh doanh Đại lý Hưng LP đối với ông Lê Văn Vũ E, bà Nguyễn Thị P về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”.

Buộc ông Lê Văn Vũ E và bà Nguyễn Thị P phải có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho bà Đặng Thị D, sinh năm 1995 - Chủ hộ kinh doanh Đại lý Hưng LP số tiền mua thức ăn, hóa chất và thuốc nuôi tôm còn thiếu là 89.827.000 đồng (Tám mươi chín triệu tám trăm hai mươi bảy nghìn đồng), trong đó, tiền vốn là 69.847.000 đồng, tiền lãi là 19.980.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ông Lê Văn Vũ E thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định. Bà Nguyễn Thị P phải có nghĩa vụ chịu án phí với số tiền là 4.491.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm chín mươi một nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Đặng Thị D, sinh năm 1995 - Chủ hộ kinh doanh Đại lý Hưng LP số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.180.950 đồng (Hai triệu một trăm tám mươi nghìn chín trăm năm mươi đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001577 ngày

06 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự khu vực 8-Vĩnh Long.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn bà Đặng Thị D, sinh năm 1995 - Chủ hộ kinh doanh Đại lý Hưng LP, bị đơn Lê Văn Vũ E, Nguyễn Thị P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (Phòng GDKT,TT&THA);
- VKSND khu vực 8-Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã BD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Đăng Phi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Phi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đăng Phi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

